



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 01

Số 12 (15/01/2008)

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

THÀNH PHỐ

31-12-2007	Chỉ thị số 32/2007/CT-UBND về tập trung các giải pháp chủ yếu để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2008.	3
03-01-2008	Quyết định số 12/QĐ-UBND về thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng thành phố.	8
04-01-2007	Chỉ thị số 01/2008/CT-UBND về tăng cường vận động hiến máu nhân đạo năm 2008.	11

QUẬN 2

20-12-2007	Nghị quyết số 23/2007/NQ-HĐND về dự toán ngân sách năm 2008.	14
------------	--	----

QUẬN 6

- 19-12-2007 - Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND về phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quyết toán năm 2006; điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2007; tình hình thực hiện thu, chi ngân sách năm 2007; dự toán và phân bổ ngân sách quận năm 2008. 17
- 19-12-2007 - Nghị quyết số 12/2007/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008. 20
- 19-12-2007 - Nghị quyết số 13/2007/NQ-HĐND về Chương trình hoạt động giám sát năm 2008. 25
- 03-01-2008 - Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND về ban hành quy định về Quy trình thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn quận 6. 27

QUẬN PHÚ NHUẬN

- 21-12-2007 - Nghị quyết số 06/2007/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008. 44
- 21-12-2007 - Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND về chương trình giám sát năm 2008 của Hội đồng nhân dân quận Phú Nhuận. 49
- 21-12-2007 - Nghị quyết số 08/2007/NQ-HĐND về tình hình thực hiện ngân sách quận năm 2007, dự toán ngân sách năm 2008. 52
- 21-12-2007 - Nghị quyết số 09/2007/NQ-HĐND về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2007 và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2008. 55

THÀNH PHỐ**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2007/CT-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2007

CHỈ THỊ**Về tập trung các giải pháp chủ yếu để thực hiện
mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và
ngân sách thành phố năm 2008**

Năm 2008 là năm thứ ba, cũng là năm bản lề, có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo đà tăng trưởng cao và bền vững, để hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII đề ra; trên cơ sở những kết quả đạt được về kinh tế - xã hội và thu - chi ngân sách thành phố năm 2007 và để tiếp tục phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn thách thức, phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và thu - chi ngân sách năm 2008; tạo tiền đề hoàn thành sớm các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố đề ra.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Đảng bộ về lãnh đạo thực hiện Nghị quyết năm 2008; Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty trực thuộc thành phố:

1. Tổ chức quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức đang công tác tại cơ quan, đơn vị về mục tiêu, yêu cầu, nội dung trọng tâm và những giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 15/2007/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008, Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố, Kế hoạch “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” và các chương trình, kế hoạch có liên quan; góp phần nâng cao nhận thức, xây dựng ý thức trách nhiệm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao ngay từ những tháng đầu quý I năm 2008.

2. Tập trung mọi nguồn lực, triển khai đồng bộ các giải pháp đặt ra trong Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2008 nhằm tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và tính bền vững của nền kinh tế; phấn đấu hoàn thành đạt và vượt 20 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội và môi trường, phấn đấu để tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) năm 2008 đạt từ 12,7% đến 13%, trên 13%.

2.1. Căn cứ Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2008, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện và ban hành ngay để triển khai. Nội dung kế hoạch phải bao quát hoạt động của các ngành, các thành phần kinh tế trên địa bàn, kết hợp chặt chẽ giữa kế hoạch phát triển kinh tế với kế hoạch phát triển văn hóa - xã hội và bảo vệ môi trường, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Những giải pháp và biện pháp tổ chức thực hiện phải cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cơ quan đơn vị; xác định rõ phương thức, điều kiện và thời gian tổ chức thực hiện; đồng thời phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ được giao từng quý, 6 tháng, 9 tháng... không để bị động, lúng túng.

2.2. Đối với những cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố nhằm thúc đẩy chuyên dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao sức cạnh tranh trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan trong quá trình soạn thảo, góp ý kiến, đảm bảo chất lượng, tiến độ, đạt yêu cầu và phải hoàn tất công tác chuẩn bị trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đúng thời gian quy định. Đối với những nội dung mang tính chiến lược, lâu dài, thuộc thẩm quyền của Trung ương thì tích cực chuẩn bị, trình Ủy ban nhân dân thành phố trong quý I năm 2008.

2.3. Đối với các chương trình, công trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII và các chương trình và công trình mang tính đòn bẩy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần VIII, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan cần tổ chức phân tích, đánh giá kết quả làm được, những mặt chưa được, những hạn chế và nguyên nhân; đồng thời xác định những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu cần triển khai thực hiện trong giai đoạn (2008 - 2010) và năm 2008; tập trung tháo gỡ khó khăn, nhanh chóng triển khai thực hiện theo kế hoạch đã được phê duyệt và phải chịu trách nhiệm người đứng đầu về nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách trước các cơ quan lãnh đạo thành phố.

2.4. Đối với các dự án đầu tư đang triển khai phải thực thi ngay những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, đảm bảo tiến độ thi công, chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát; kiên quyết thu hồi các dự án đã có quyết định giao, thuê đất nhưng chưa triển khai, hoặc thực hiện không đúng mục đích được giao. Đồng thời, tập trung các giải pháp đồng bộ nhằm huy động tối đa nguồn lực trong xã hội để đầu tư phát triển; đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, tháo gỡ khó khăn trong các khâu chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, thủ tục hành chính... để khắc phục tình trạng giải ngân chậm, tồn đọng vốn đầu tư, nâng cao khả năng hấp thụ vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố. Ban Quản lý Dự án, chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ thực hiện các công trình, dự án phụ trách.

2.5. Chủ động xây dựng kế hoạch “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” tại từng sở - ngành, từng cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ sở; nội dung phải cụ thể, thiết thực, có trọng tâm và tập trung các biện pháp nhằm thực hiện dứt điểm trong năm 2008; phải thường xuyên tổ chức các cao điểm ra quân lập lại trật tự lòng lề đường, trật tự an toàn giao thông, xây dựng nếp sống văn minh đô thị; phấn đấu tạo ra sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động trong nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, các doanh nghiệp thành phố về ý thức tôn trọng và tự giác chấp hành pháp luật, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường, xây dựng văn hóa ứng xử văn minh, lịch sự nơi công cộng, công sở, ở địa bàn dân cư, khu lưu trú công nhân...

2.6. Thủ trưởng sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện chủ động lựa chọn những công trình trọng điểm, những công việc trọng tâm, những vấn đề đang gây bức xúc trong nhân dân như ùn tắc giao thông, tiêu thoát nước, chống ngập, trật tự lòng lề đường, mỹ quan đô thị..., những nội dung kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, của đại biểu và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố để tập trung xử lý dứt điểm, không để tồn đọng kéo dài; đối với những việc khó, vượt thẩm quyền, cần có sự phối hợp với các sở - ban - ngành khác thì chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, xử lý.

3. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình Cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thể chế và cải tiến thủ tục hành chính; gắn cải cách hành chính với công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, quan liêu, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tập trung rà soát và bãi bỏ các văn bản, các thủ tục hành chính không đúng quy phạm pháp luật tại từng ngành, từng địa phương; hoàn thiện cơ chế “một cửa”, mở rộng thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” trên các lĩnh vực liên quan đến nhà đất, xây dựng, quy hoạch, đăng ký kinh doanh, khắc dấu, hộ khẩu, cấp Giấy chứng minh nhân dân, thẩm định,

phê duyệt, cấp phép đầu tư... Đẩy mạnh công tác thanh tra công vụ, thực hiện tốt quy định về văn hóa công sở, xử lý nghiêm cán bộ, công chức thiếu tinh thần trách nhiệm hoặc có những hành vi những thiếu, tiêu cực trong khi thi hành công vụ; triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 132/2007/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sắp xếp tổ chức bộ máy một số cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện theo Nghị định của Chính phủ. Tiếp tục củng cố tổ chức và tăng cường nhân sự có năng lực và phẩm chất chính trị cho các bộ phận trực tiếp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị, địa phương, những khâu trực tiếp tiếp xúc và giải quyết thủ tục hành chính cho công dân và doanh nghiệp, các Ban Quản lý Dự án, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận - huyện để đảm bảo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

4. Tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng và an ninh; hạn chế thấp nhất tình trạng cháy, nổ xảy ra trên địa bàn; phấn đấu kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 03 mặt (số vụ, số người chết và số người bị thương); hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân năm 2008 ở cả 3 cấp; thực hiện các biện pháp nhằm chăm lo và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa theo tinh thần Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ; giải quyết tốt các vấn đề xã hội nhất là chương trình xóa đói giảm nghèo, chương trình 3 giảm; tăng cường các biện pháp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, phấn đấu không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn thành phố.

5. Về tổ chức thực hiện:

5.1. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa Kế hoạch chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2008 thành Chương trình làm việc của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố; thường xuyên theo dõi, đôn đốc quá trình chuẩn bị nội dung, sắp xếp, bố trí để Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, thông qua các đề án và ban hành các cơ chế, chính sách, kế hoạch thực hiện thuộc thẩm quyền thành phố.

5.2. Chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; định kỳ hàng quý, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức làm việc với các sở - ban - ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện để nghe báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2008, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc để thúc đẩy tăng trưởng và phát triển thật ổn định và bền vững.

5.3. Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết trực tiếp và kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội tại cơ sở.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty trực thuộc thành phố thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này để góp phần hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2008./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 55/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng số 01/2007/QH12 ngày 04 tháng 8 năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số 294A/2007/UBTVQH12 ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Công văn số 20/CV-BCĐ ngày 28 tháng 11 năm 2007 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố tại Tờ trình số 863/TTr-SNV ngày 14 tháng 12 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng thành phố gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Lê Hoàng Quân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Chỉ đạo;
2. Ông Kiều Ngọc Trạc, Phó Trưởng Ban chuyên trách Ban Chỉ đạo;

3. Ông Huỳnh Thiên Phúc, Ủy viên chuyên trách Ban Chỉ đạo;
4. Ông Lê Hữu Đức, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ủy viên;
5. Ông Nguyễn Chí Dũng, Giám đốc Công an thành phố, Ủy viên;
6. Ông Châu Minh Tỹ, Giám đốc Sở Nội vụ, Ủy viên;
7. Ông Lâm Xuân Trường, Chánh Thanh tra thành phố, Ủy viên;
8. Bà Võ Thị Kim Hồng, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Ủy viên;
9. Ông Bùi Hoàng Danh, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố, Ủy viên.

Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng thành phố được sử dụng con dấu có hình Quốc huy.

Điều 2. Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng thành phố có nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Nghị quyết số 294A/2007UBTVQH12 ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Điều 3. Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng thành phố có bộ phận giúp việc (Văn phòng Ban Chỉ đạo) làm việc theo chế độ chuyên trách do Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quản lý, điều hành.

Trụ sở làm việc của bộ phận giúp việc đặt tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố.

Biên chế của bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm trong tổng chỉ tiêu biên chế hành chính của thành phố trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ của công tác phòng, chống tham nhũng.

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và bộ phận giúp việc thực hiện theo quy định.

Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng thành phố có trách nhiệm ban hành quy định về quy chế làm việc của bộ phận giúp việc.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố,

Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các đơn vị có liên quan và các Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2008/CT-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 01 năm 2008

CHỈ THỊ

Về tăng cường vận động hiến máu nhân đạo năm 2008

Trong nhiều năm qua, phong trào hiến máu nhân đạo của thành phố ngày càng phát triển, đã đáp ứng phần nhu cầu về máu cho cấp cứu và điều trị ở các bệnh viện trên địa bàn thành phố, góp phần cứu sống hàng ngàn bệnh nhân khỏi cơn bệnh hiểm nghèo. Hàng năm với số lượng máu sạch, an toàn, tiếp nhận được năm sau cao hơn năm trước nhưng nhu cầu cho cấp cứu, phẫu thuật điều trị ngày càng tăng, nên có lúc vẫn chưa đáp ứng đầy đủ, kịp thời, người bệnh vẫn còn chờ đợi máu.

Để đáp ứng nhu cầu đủ máu an toàn cho cấp cứu và điều trị bệnh nhân, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị như sau:

1. Thủ trưởng các Sở - ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, công ty, xí nghiệp, trường học, các đơn vị Lực lượng vũ trang thành phố và Ủy ban nhân dân 24 quận - huyện tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền vận động hiến máu nhân đạo, phấn đấu năm 2008 đạt trên 85.000 đơn vị máu, chất lượng máu sạch trên 94% tích cực vận động người hiến máu nhân đạo tự nguyện hiến 350ml - 450ml trên 30%, với chỉ tiêu cụ thể như sau:

a) Giao Trung tâm Hiến máu nhân đạo trực thuộc Hội Chữ thập đỏ thành phố phối hợp với các sở - ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị Lực lượng vũ trang, các công ty, xí nghiệp, trường học, Hội Sinh viên thành phố tiếp tục tuyên truyền vận động phấn đấu đạt trên 32.800 đơn vị máu trong năm 2008.

b) Giao Ban Chỉ đạo vận động Hiến máu nhân đạo 24 quận - huyện tiếp tục tuyên truyền vận động phấn đấu đạt trên 52.200 đơn vị máu trong năm 2008 theo chỉ tiêu phân bổ sau:

- | | |
|--|----------------|
| + Quận 3, quận Bình Thạnh, quận Gò Vấp | : 3.300 đơn vị |
| + Quận 1, quận 5, quận 6, quận 10 | : 3.200 đơn vị |
| + Quận 11 | : 3.100 đơn vị |

+ Quận Phú Nhuận	: 3.000 đơn vị
+ Quận Thủ Đức	: 2.600 đơn vị
+ Quận 8, quận Tân Bình	: 2.500 đơn vị
+ Quận 4	: 2.000 đơn vị
+ Quận 7, quận Tân Phú	: 1.600 đơn vị
+ Quận 9, quận Bình Tân	: 1.500 đơn vị
+ Huyện Bình Chánh	: 1.400 đơn vị
+ Quận 2, quận 12	: 1.200 đơn vị
+ Huyện Củ Chi	: 1.100 đơn vị
+ Huyện Hóc Môn, huyện Nhà Bè, huyện Cần Giờ	: 900 đơn vị

2. Trung tâm Hiến máu nhân đạo, Ban Chỉ đạo vận động Hiến máu nhân đạo các quận - huyện, phường - xã cần có kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo số lượng và chất lượng về máu, tích cực tuyên truyền vận động hiến máu nhân đạo phù hợp với nguyên tắc nhân đạo quốc tế Hội Chữ thập đỏ và thực hiện đúng chế độ bồi dưỡng sức khỏe đối với người hiến máu nhân đạo theo Thông tư số 40/2007/TT-BTC ngày 23 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính.

3. Sở Văn hóa và Thông tin, Đài Tiếng nói nhân dân, Đài Truyền hình thành phố phối hợp với Trung tâm Hiến máu nhân đạo xây dựng kế hoạch tuyên truyền hàng năm nhân ngày 07 tháng 4 “Ngày toàn dân hiến máu nhân đạo”, ngày 14 tháng 6 “Ngày Thế giới tôn vinh hiến máu” và mở chuyên mục “Hiến máu cứu người”. Đồng thời có kế hoạch tập trung tuyên truyền các đợt cao điểm của chương trình hiến máu nhân đạo thành phố.

4. Sở Y tế chỉ đạo Bệnh viện Truyền máu Huyết học phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Hiến máu nhân đạo chuyển giao máu đạt số lượng, chất lượng, đảm bảo yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật, trang thiết bị xét nghiệm, phân tích máu, để đảm bảo cung cấp an toàn cho bệnh nhân. Đồng thời chỉ đạo các Trung tâm Y tế quận, huyện, y tế cơ quan các Sở, ban, ngành, Lực lượng vũ trang, công ty, xí nghiệp, trường học tích cực tham gia tuyên truyền vận động phối hợp với Trung tâm Hiến máu nhân đạo khám tuyển chọn người hiến máu, nhằm đảm bảo nguồn máu cung cấp có chất lượng và an toàn.

5. Trung tâm Hiến máu nhân đạo trực thuộc Hội Chữ Thập đỏ thành phố phối hợp chặt chẽ với Ban Thi đua - Khen thưởng kịp thời tôn vinh khen thưởng các cá

nhân, gia đình, tập thể và người có công tuyên truyền vận động nhiều người tham gia hiến máu nhân đạo.

6. Trung tâm Hiến máu nhân đạo có kế hoạch duy trì bảo quản trang thiết bị phục vụ cho công tác tiếp nhận máu. Thường xuyên phối hợp Ban Dự án Trung tâm Truyền máu khu vực Chợ Rẫy tổ chức tập huấn, đào tạo chuyên môn, kỹ năng vận động hiến máu nhân đạo, kỹ năng tiếp xúc với người hiến máu nhân đạo nhằm thực hiện đạt kết quả cao công tác hiến máu nhân đạo năm 2008.

Phong trào vận động hiến máu nhân đạo của thành phố là một phần trong những hoạt động xã hội mang ý nghĩa nhân đạo, cần được thực hiện thường xuyên, liên tục và triển khai sâu rộng trong toàn thể cán bộ, công nhân viên, hội viên, tình nguyện viên Hội Chữ Thập đỏ, đoàn viên thanh niên, hội sinh viên và nhân dân cùng tham gia. Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở - ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền vận động hiến máu nhân đạo; đồng thời quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị này.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Hà

QUẬN 2

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/2007/NQ-HĐND

Quận 2, ngày 20 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về dự toán ngân sách năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 2
KHÓA III, KỲ HỌP LẦN THỨ 13

(Ngày 20 tháng 12 năm 2007)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét báo cáo tình hình thu, chi ngân sách năm 2007 và các Tờ trình của Ủy ban nhân dân quận; Báo cáo thẩm tra số 29/BC-HĐND-KTXH ngày 20 tháng 12 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ghi nhận kết quả tình hình thu, chi ngân sách năm 2007.

Điều 2.

1. Nhất trí thông qua Tờ trình số 121/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận về dự toán thu, chi ngân sách năm 2008 như sau:

a) Tổng thu ngân sách: 254.000 triệu đồng, gồm các khoản thu sau:

- Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 120.000 triệu đồng.

- Thuế thu nhập cao: 2.500 triệu đồng.
- Lệ phí trước bạ: 61.500 triệu đồng.
- Thuế nhà đất: 2.700 triệu đồng.
- Tiền thuê đất: 11.300 triệu đồng.
- Tiền sử dụng đất: 30.000 triệu đồng.
- Thuế chuyển quyền sử dụng đất: 20.000 triệu đồng.
- Thu phí, lệ phí: 2.000 triệu đồng.
- Thu khác ngân sách: 4.000 triệu đồng.

b) Tổng chi ngân sách: 159,735 tỷ đồng. Trong đó:

- Chi ngân sách quận: 151,673 tỷ đồng, gồm:
 - + Chi đầu tư phát triển: 33,217 tỷ đồng.
 - + Chi thường xuyên: 118,456 tỷ đồng, gồm cả 15,499 tỷ đồng chi trợ cấp ngân sách phường.

- Chi ngân sách phường: 23,561 tỷ đồng.

2. Nhất trí thông qua các Tờ trình của Ủy ban nhân dân quận như sau:

2.1. Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2007 về thưởng thu vượt năm 2007;

2.2. Tờ trình số 119/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2007 về trích thưởng thu vượt năm 2007 cho cán bộ, công chức quận và phường;

2.3. Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2007 về hỗ trợ thêm chi phí đối với khu phố, ấp.

Điều 3. Hội đồng nhân dân quận giao cho Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Điều hành việc sử dụng ngân sách phải theo dự toán được duyệt, đúng chế độ chính sách quy định, không để phát sinh bổ sung dự toán nhiều lần trong năm, nhằm đảm bảo quá trình điều hành ngân sách được ổn định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết nếu có sự thay đổi về chi ngân sách thì Ủy ban nhân dân quận trao đổi thông nhất ý kiến với Thường trực Hội đồng nhân dân trước khi thực hiện, theo quy định tại Điều 59 Chương V Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân quận; Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp

ché Hội đồng nhân dân quận; các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân quận giám sát việc thực hiện Nghị quyết thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân quận 2 khóa III, kỳ họp lần thứ 13 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Võ Thị Ngọc Sương

QUẬN 6

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2007/NQ-HĐND

Quận 6, ngày 19 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quyết toán năm 2006;
điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2007;
tình hình thực hiện thu, chi ngân sách năm 2007;
dự toán và phân bổ ngân sách quận năm 2008**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 6
KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 137/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu thu, chi ngân sách nhà nước năm 2008;

Sau khi xem xét Báo cáo quyết toán bổ sung, điều chỉnh ngân sách năm 2006; điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2007; tình hình thu, chi ngân sách năm 2007; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách quận năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quyết toán ngân sách năm 2006 như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước: 443.581.771.060 đồng
2. Tổng thu ngân sách địa phương: 236.927.648.370 đồng

Trong đó:

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 68.919.836.646 đồng

- Các khoản ghi thu: 24.823.126.407 đồng

3. Tổng chi ngân sách địa phương: 196.285.459.864 đồng

Trong đó, các khoản ghi chi: 24.823.126.407 đồng

4. Kết dư ngân sách địa phương năm 2006: 40.642.188.506 đồng

Bao gồm:

- Kết dư ngân sách quận: 34.919.644.514 đồng

- Kết dư ngân sách phường: 5.722.543.992 đồng

(trong đó kết dư nguồn lao động công ích là: 3.086.831.554 đồng)

Điều 2. Chấp thuận điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2007:

- Tổng thu ngân sách địa phương: 190,995 tỷ đồng (số cũ: 181,286 tỷ đồng).

- Tổng chi ngân sách địa phương: 190,995 tỷ đồng (số cũ: 181,286 tỷ đồng).

Điều 3. Về thực hiện thu, chi ngân sách năm 2007

Căn cứ Nghị quyết số 18/2006/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2006, Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2007 về việc chấp thuận điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2007 của Hội đồng nhân dân quận; Hội đồng nhân dân quận ghi nhận:

Trong năm 2007, Ủy ban nhân dân quận đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2007 và đã đạt được những kết quả khả quan. Ước các khoản thu đều đạt và vượt dự toán, chỉ riêng thu thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh ước đạt 92,98% kế hoạch, nhưng tăng 22,61% so với năm 2006; đảm bảo nhiệm vụ chi đầu tư phát triển và nhiệm vụ chi thường xuyên. Ủy ban nhân dân quận tiếp tục có giải pháp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ ngân sách năm 2007.

Điều 4. Thông qua dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách quận năm 2008:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước: 461,220 tỷ đồng.

2. Thu, chi ngân sách địa phương:

2.1. Tổng thu ngân sách địa phương: 165,541 tỷ đồng.

(chưa kể nguồn xây dựng cơ bản do Thành phố phân cấp).

2.2. Tổng chi ngân sách địa phương: 165,541 tỷ đồng.

(chi hoạt động thường xuyên)

3. Dự toán thu, chi ngân sách quận: 155,195 tỷ đồng.

4. Dự toán thu, chi ngân sách cấp phường: 33,956 tỷ đồng.

Trong đó:

- Thu ngân sách phường hưởng theo phân cấp: 10,346 tỷ đồng.

- Ngân sách quận cấp bổ sung: 23,610 tỷ đồng.

Điều 5. Về điều hành thực hiện dự toán ngân sách năm 2008, Hội đồng nhân dân quận giao Ủy ban nhân dân quận:

1. Căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân quận giao nhiệm vụ thu - chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị quận và 14 phường theo đúng quy định;

2. Phần đầu thu đạt và vượt kế hoạch để đảm bảo cân đối chi theo kế hoạch; tăng cường các biện pháp quản lý nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ theo quy định của pháp luật; tiếp tục xử lý nợ đọng thuế;

3. Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; điều hành, quản lý và sử dụng ngân sách có hiệu quả; chống tham nhũng, chống lãng phí, thực hành tiết kiệm trong chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi thường xuyên; đồng thời tăng cường kiểm tra, thanh tra việc sử dụng ngân sách; xuất toán những khoản chi không đúng quy định và chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

4. Huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao... để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận.

Điều 6. Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân quận tăng cường giám sát việc thực hiện ngân sách đảm bảo đúng Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân quận 6 khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thọ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2007/NQ-HĐND

Quận 6, ngày 19 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 6
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét các Báo cáo của Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân, các Báo cáo của Ủy ban nhân dân quận; Thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Nhất trí các Báo cáo của Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân. Nhất trí thông qua các Báo cáo của Ủy ban nhân dân và các cơ quan hữu quan về đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận năm 2007; mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu và các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2008.

Hội đồng nhân dân quận có ý kiến như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007:

Năm 2007, tuy tình hình kinh tế - xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, giá cả vật tư biến động liên tục, chỉ số giá tiêu dùng tăng cao... đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, nhưng dưới sự lãnh đạo của Quận ủy, sự điều hành, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận cùng sự nỗ lực của các phòng, ban, Mặt trận, các đoàn thể, các doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quận đã khắc phục khó khăn, đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; hoàn thành vượt 08/10 chỉ tiêu Nghị

quyết Hội đồng nhân dân quận đề ra: tổng doanh thu thương mại - dịch vụ tăng 28,03% so với năm 2006 (chỉ tiêu tăng trên 18%), giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng 12,86% so với năm 2006 (chỉ tiêu tăng trên 10%), tổng thu ngân sách nhà nước đạt 102,27% kế hoạch, thu ngân sách địa phương đạt 103,92% kế hoạch, chi ngân sách địa phương đạt 100,66%, giới thiệu, giải quyết việc làm cho 11.325 lao động (kế hoạch là 10.000 lao động), hoàn thành công tác giảm hộ nghèo theo tiêu chí 6.000.000 đồng/người/năm, 13/14 phường hoàn thành công tác phổ cập bậc trung học.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, vẫn còn những mặt hạn chế, tồn tại như: thu thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh chỉ đạt 92,98% kế hoạch; việc triển khai thực hiện các công trình, thanh quyết toán, giải ngân công trình chậm do việc lập, trình, duyệt các dự án phải bổ sung, điều chỉnh, giá vật tư biến động, việc xét duyệt hồ sơ gặp nhiều khó khăn; công tác cấp giấy chứng nhận chủ quyền nhà đất chưa đạt yêu cầu do có nhiều quy định thay đổi; tình trạng ngập nước, vệ sinh môi trường, trật tự lòng lề đường chậm khắc phục; chỉ tiêu giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên chưa đạt theo kế hoạch đề ra (kế hoạch: 0,75%, thực hiện: 0,83%); công tác cải cách hành chính chưa đạt yêu cầu do thủ tục hành chính vẫn còn rườm rà, sự phối hợp giữa một số ngành từng lúc, từng nơi chưa đồng bộ, thái độ phục vụ của một bộ phận cán bộ, công chức còn gây phiền hà nhân dân và tổ chức; tình hình phạm pháp hình sự tăng 30,55% so với năm 2006, đấu tranh khám phá án chỉ đạt 47,51%, các loại án giết người, trộm cắp tăng cao, tội phạm ma túy, mại dâm, cờ bạc vẫn còn tiềm ẩn.

II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2008

1. Mục tiêu:

Tiếp tục giữ vững, duy trì tốc độ tăng trưởng cao, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội; duy trì trật tự kỷ cương trong lĩnh vực quản lý đô thị; thực hiện có hiệu quả chương trình giảm hộ nghèo, chương trình cải thiện điều kiện sinh hoạt, nâng cao mức sống của người dân; triển khai thực hiện tốt chủ đề “Năm xây dựng nếp sống văn minh đô thị”. Tiếp tục thực hiện chương trình chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chương trình cải cách hành chính; đổi mới tổ chức, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các cơ quan Nhà nước; tăng cường quốc phòng, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Doanh thu thương mại - dịch vụ tăng trên 18% so với năm 2007.

- Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng trên 10% so với năm 2007.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 461,220 tỷ đồng.
- Thu ngân sách địa phương (chưa kể nguồn vốn xây dựng cơ bản do Thành phố phân cấp): 165,541 tỷ đồng.
- Chi ngân sách địa phương (chi thường xuyên): 165,541 tỷ đồng.
- Phê duyệt và tổ chức công bố quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000, quy hoạch hẻm trên địa bàn quận.
- Duy trì và nâng cao kết quả công tác chống mù chữ và phổ cập giáo dục, có 14/14 phường hoàn thành phổ cập bậc trung học.
- Thực hiện có hiệu quả chương trình giảm hộ nghèo, phấn đấu giảm hộ nghèo toàn diện và bền vững; nợ quá hạn Quỹ Xóa đói giảm nghèo dưới 5%.
- Giới thiệu, giải quyết việc làm cho 10.000 lao động.
- Giảm tỷ lệ sinh bình quân 0,1%.
- Phấn đấu kéo giảm số vụ phạm pháp hình sự và nâng cao tỷ lệ đấu tranh khám phá án so với năm 2007; ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ vững địa bàn không có điểm, tụ điểm về ma túy, không có điểm tổ chức mại dâm.

III. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu:

1. Tiếp tục thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo định hướng: “Thương mại - dịch vụ - công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp”, khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Đảm bảo tăng trưởng kinh tế với nhiệm vụ bảo vệ môi trường, tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp gây ô nhiễm môi trường.
2. Tiếp tục thực hiện nghiêm chương trình hành động chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chống thất thu các nguồn thu, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về thu, chi ngân sách; nâng cao hiệu quả công tác ủy nhiệm thu và hoạt động Hội đồng tư vấn thuế phường.
3. Chống thất thoát trong đầu tư xây dựng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, tăng cường công tác giám sát đầu tư xây dựng của cộng đồng. Kiến nghị và phối hợp với các Sở - ngành thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng để triển khai các dự án trọng điểm và triển khai thực hiện các công trình giải quyết tình trạng ngập nước trên địa bàn quận.

4. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý đô thị; củng cố tổ chức bộ máy, quy trình kiểm tra nội nghiệp, ngoại nghiệp bản vẽ nhà đất, thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất. Hoàn tất công tác lập và điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000, công tác quy hoạch hẻm, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn quận.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa trên lĩnh vực văn hóa - xã hội; nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục - thể thao; thực hiện tốt các chính sách xã hội; giới thiệu, giải quyết việc làm cho người lao động, nâng cao chất lượng hiệu quả chương trình giảm hộ nghèo.

6. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch tiếp nhận người chấp hành tốt thời gian sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng; thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu ba giảm. Triển khai thực hiện tốt chủ đề năm 2008 “Năm xây dựng nếp sống văn minh đô thị”.

7. Kiện toàn tổ chức bộ máy, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính phục vụ tốt nhân dân và tổ chức. Tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đúng quy định của pháp luật và kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân.

8. Tiếp tục thực hiện công tác cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự - dân sự đảm bảo đúng luật định; thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm; đảm bảo hoạt động tư pháp thực hiện đúng quan điểm, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không làm oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm; hoàn thành tốt các chỉ tiêu của ngành đề ra.

IV. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân quận có kế hoạch tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2008.

Thường trực Hội đồng nhân dân, 02 Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân quận giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và các tổ chức thành viên giám sát và động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận và phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của người dân đến các cơ quan hữu quan.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân quận 6 khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thọ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 6****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2007/NQ-HĐND

Quận 6, ngày 19 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT
Về Chương trình hoạt động giám sát năm 2008**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 6**
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét về dự kiến chương trình hoạt động giám sát năm 2008 của Thường trực Hội đồng nhân dân quận và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thường trực Hội đồng nhân dân và 02 Ban Hội đồng nhân dân quận tổ chức giám sát các nội dung sau:

1. Tình hình thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng, chất lượng các công trình.
2. Công tác quản lý thuế; công tác quản lý các chợ trên địa bàn quận.
3. Tình hình quản lý, hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng.
4. Công tác cải cách hành chính, trọng tâm về việc thực hiện cấp giấy chủ quyền nhà đất.
5. Việc thực hiện nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát khu vực trên địa bàn quận.
6. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thực hiện các quyết định hành chính của quận.

Điều 2. Trên cơ sở Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân quận, căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, Thường trực Hội đồng nhân dân quận điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của 2 Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân quận.

Thường trực và 2 Ban Hội đồng nhân dân quận chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện chương trình giám sát; sau khi kết thúc từng nội dung giám sát có báo cáo kết quả giám sát đến đại biểu Hội đồng nhân dân quận.

Điều 3. Các cơ quan hữu quan có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để Thường trực Hội đồng nhân dân, 2 Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân quận tiến hành hoạt động giám sát; chuẩn bị báo cáo và cung cấp tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân, 2 Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân quận.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân quận báo cáo tình hình thực hiện Chương trình giám sát tại kỳ họp giữa năm và cuối năm 2008.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 6 khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thọ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2008/QĐ-UBND

Quận 6, ngày 03 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành quy định về Quy trình thực hiện công tác
đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước
trên địa bàn quận 6**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 111/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 27/2007/TT-BTC ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài

chính hướng dẫn về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BXD ngày 14 tháng 02 năm 2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 126/2007/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về quản lý thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước của thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3795/UBND-VX ngày 27 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về phân cấp quản lý giao thông đô thị;

Xét Báo cáo thẩm định số 31/BC-TP ngày 15 tháng 11 năm 2007 của Trưởng Phòng Tư pháp quận 6 và Tờ trình số 3822/TTr-VP ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 6,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn quận 6.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 6, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành quận; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Thu Vân

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY TRÌNH

**Thực hiện các dự án đầu tư
sử dụng vốn ngân sách nhà nước của quận 6**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận 6)*

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này quy định về việc quản lý thực hiện đối với các dự án đầu tư phát triển không nhằm mục đích kinh doanh, sử dụng vốn ngân sách nhà nước; hoặc sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn khác nhau, nhưng trong đó vốn ngân sách nhà nước của quận có tỷ lệ lớn nhất và chiếm từ 30% tổng vốn đầu tư trở lên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ tổ chức, thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước.
2. Tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến công tác quản lý thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật bao gồm: hệ thống giao thông, thông tin liên lạc, cung cấp năng lượng, chiếu sáng công cộng, cấp nước, thoát nước, xử lý các chất thải và các công trình khác.
2. Hệ thống công trình hạ tầng xã hội bao gồm: các công trình y tế, văn hóa, giáo dục, thể thao, thương mại, dịch vụ công cộng, cây xanh, công viên, mặt nước và các công trình khác.

Điều 4. Chủ đầu tư xây dựng công trình

Chủ đầu tư là người sở hữu vốn hoặc là người được giao quản lý và sử dụng vốn

để đầu tư xây dựng công trình. Việc xác định chủ đầu tư, nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư thực hiện theo Luật Xây dựng, Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005, Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ, Thông tư số 02/2007/TT-BXD ngày 14 tháng 02 năm 2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; giấy phép xây dựng và tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ và theo các Luật, Nghị định có liên quan.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định đầu tư

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định đầu tư các dự án nhóm C, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của quận hoặc các dự án nhóm C, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của thành phố phân cấp cho quận quản lý, các dự án sử dụng các nguồn thu được thành phố để lại cho quận chi đầu tư phát triển và nguồn vốn huy động của các thành phần kinh tế để chi cho đầu tư, sau khi danh mục dự án đã được Hội đồng nhân dân quận thông qua.

a) Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khối lượng làm tổng mức vốn đầu tư của dự án vượt hơn nhóm C, Phòng Tài chính - Kế hoạch phải kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân quận báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, cho phép điều chỉnh dự án đầu tư.

b) Đối với dự án có liên quan hoặc gắn kết với các công trình hạ tầng kỹ thuật do các sở - ngành thành phố quản lý, Phòng Quản lý Đô thị phải kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân quận văn bản lấy ý kiến của các sở - ngành trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định đầu tư.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định đầu tư các dự án nhóm C do các đơn vị trực thuộc quận làm chủ đầu tư, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của thành phố, sau khi dự án này đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua chủ trương đầu tư và được Ủy ban nhân dân thành phố giao kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư.

Điều 6. Quản lý đầu tư theo quy hoạch

1. Dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước quận hoặc vốn ngân sách nhà nước của thành phố phải phù hợp quy hoạch ngành đã được phê duyệt, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quận, phải tuân thủ các quy định chi tiết xây dựng đô thị, quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các dự án chưa có trong quy hoạch ngành, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì các chủ đầu tư đề nghị Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Quản lý Đô thị cung cấp các thông tin liên quan đến chức năng sử dụng đất, địa điểm xây dựng, quy hoạch, kiến trúc và quy mô dân số của dự án (nếu là dự án phát triển nhà ở). Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Quản lý Đô thị căn cứ quy hoạch chung của quận để cung cấp các thông tin nêu trên trong thời gian không quá 07 (bảy) ngày làm việc; trong trường hợp cần phải hỏi ý kiến của các Sở thì thời gian có thể kéo dài thêm, nhưng tối đa không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ khi nhận được yêu cầu bằng văn bản của chủ đầu tư.

3. Đối với các dự án sửa chữa, nâng cấp, nhưng không làm thay đổi chức năng, không mở rộng diện tích xây dựng; không tăng chiều cao; không vi phạm lộ giới và không thuộc diện phải di dời do gây ô nhiễm môi trường và phù hợp với quy hoạch thì không phải thực hiện việc thỏa thuận về quy hoạch, kiến trúc.

Điều 7. Các loại công trình không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình

1. Công trình xây dựng cho mục đích tôn giáo;

2. Các công trình xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 07 tỷ đồng, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, quy hoạch xây dựng; trừ trường hợp người quyết định đầu tư thấy cần thiết và yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình.

Chương II
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

Điều 8. Đăng ký và tiếp nhận nhu cầu đầu tư

1. Đầu tháng 6 trước năm kế hoạch, Phòng Tài chính - Kế hoạch và Phòng Quản lý Đô thị gửi biểu mẫu đăng ký nhu cầu đầu tư, sửa chữa đến các cơ quan đơn vị thuộc quận.

2. Đầu tháng 7 trước năm kế hoạch, Phòng Tài chính - Kế hoạch tiếp nhận nhu cầu đầu tư thuộc hạ tầng xã hội (trụ sở, trường học và các công trình phúc lợi công cộng thuộc quận quản lý), Phòng Quản lý Đô thị tiếp nhận nhu cầu đầu tư thuộc hạ tầng kỹ thuật (duy tu thoát nước, sửa chữa đường, hẻm, vỉa hè, công viên...) của các đơn vị.

Điều 9. Khảo sát, thẩm định đề xuất nhu cầu đầu tư

Tháng 8, 9 trước năm kế hoạch, Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý Đô thị, đơn vị thụ hưởng tiến hành khảo sát, thẩm định đề xuất nhu cầu đầu tư.

Điều 10. Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư - xây dựng cơ bản

1. Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố, cuối tháng 10 trước năm kế hoạch, Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân quận văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố để đăng ký nhu cầu đầu tư.

2. Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân quận:

a) Đối với dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố phân cấp, trước ngày 31 tháng 10 của năm trước năm kế hoạch, Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu, trình Ủy ban nhân dân quận quyết định danh mục các dự án sẽ tổ chức thực hiện trong năm sau (kể cả danh mục các dự án chuẩn bị đầu tư).

b) Đối với dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách quận, trước ngày 31 tháng 12 trước năm kế hoạch, Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu, trình Ủy ban nhân dân quận quyết định danh mục các dự án sẽ tổ chức thực hiện trong năm sau.

3. Đối với những trường hợp cấp bách (hoặc đối với các công trình bị hư hỏng cần thiết phải sửa chữa ngay), nhưng chưa được ghi kế hoạch năm, đơn vị quản lý, sử dụng có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân quận xem xét, chỉ đạo, cụ thể:

a) Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu, trình Ủy ban nhân dân quận đối với các công trình thuộc hạ tầng xã hội.

b) Giao Phòng Quản lý Đô thị tham mưu, trình Ủy ban nhân dân quận đối với các công trình thuộc hạ tầng kỹ thuật.

Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, giao Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân quận có văn bản gửi Sở - ngành thành phố có liên quan.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp cùng Phòng Quản lý Đô thị tổ chức hội nghị để Ủy ban nhân dân quận giao Quyết định kế hoạch năm và phổ biến, tập huấn, hướng dẫn quy trình quản lý đầu tư xây dựng cho các chủ đầu tư. Thời gian triển khai thực hiện không quá 30 ngày kể từ khi có Quyết định giao kế hoạch.

Điều 11. Điều kiện ghi kế hoạch đầu tư

1. Các dự án được ghi vào kế hoạch chuẩn bị đầu tư phải phù hợp với quy hoạch được duyệt hoặc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận chấp thuận chủ trương đầu tư bằng văn bản.

Nội dung đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư bao gồm: tên dự án, tên chủ đầu tư, địa điểm thực hiện dự án, sự cần thiết phải đầu tư, mục tiêu và quy mô đầu tư, khái toán tổng mức đầu tư (trong đó có ước chi phí bồi thường, giải tỏa và tái định cư), các nguồn vốn dự kiến huy động để thực hiện dự án, ước chi phí lập dự án và thời gian triển khai dự án.

2. Các dự án được ghi kế hoạch vốn để thực hiện dự án phải có quyết định đầu tư trước ngày 31 tháng 10 của năm trước năm kế hoạch và phải có đủ thiết kế, dự toán, tổng dự toán được phê duyệt theo quy định. Các dự án có quyết định đầu tư sau ngày 31 tháng 10 của năm trước phải được Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định việc ghi kế hoạch vốn để thực hiện dự án đối với từng trường hợp cụ thể. Các dự án đã có quyết định đầu tư, nhưng chưa có thiết kế, dự toán, tổng dự toán được duyệt thì chỉ được ghi kế hoạch vốn để làm công tác chuẩn bị thực hiện dự án.

3. Kế hoạch đầu tư xây dựng được Ủy ban nhân dân quận phân bổ theo khả năng cân đối vốn và tiến độ thực hiện của từng dự án; được điều chỉnh, bổ sung hàng quý thông qua công tác giám định đầu tư. Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường và các chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận về số vốn đề xuất giao kế hoạch và những trì trệ hoặc thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện chỉ tiêu được giao.

Chương III**GIẢI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ****Điều 12. Lựa chọn hình thức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình**

Căn cứ điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân, người quyết định đầu tư, chủ đầu tư xây dựng công trình quyết định lựa chọn một trong các hình thức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình sau đây:

1. Trường hợp chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án thì chủ đầu tư thành lập Ban Quản lý Dự án để giúp chủ đầu tư làm đầu mối quản lý dự án. Ban Quản lý Dự án phải có năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án theo yêu cầu của chủ đầu tư. Ban Quản lý Dự án có thể thuê tư vấn quản lý, giám sát một số phần việc mà Ban

Quản lý Dự án không có đủ điều kiện, năng lực để thực hiện nhưng phải được sự đồng ý của chủ đầu tư.

Đối với dự án có quy mô nhỏ, đơn giản, có tổng mức đầu tư dưới 01 tỷ đồng thì chủ đầu tư có thể không lập Ban Quản lý Dự án mà sử dụng bộ máy chuyên môn của mình để quản lý, điều hành dự án hoặc thuê người có chuyên môn, kinh nghiệm để giúp quản lý thực hiện dự án.

2. Trường hợp chủ đầu tư thuê tổ chức tư vấn quản lý điều hành dự án thì tổ chức tư vấn đó phải có đủ điều kiện năng lực tổ chức quản lý phù hợp với quy mô, tính chất của dự án. Trách nhiệm, quyền hạn của tư vấn quản lý dự án được thực hiện theo hợp đồng thỏa thuận giữa hai bên. Tư vấn quản lý dự án được thuê tổ chức, cá nhân tư vấn tham gia quản lý nhưng phải được chủ đầu tư chấp thuận và phù hợp với hợp đồng đã ký với chủ đầu tư. Khi áp dụng hình thức thuê tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư vẫn phải sử dụng các đơn vị chuyên môn thuộc bộ máy của mình hoặc chỉ định đầu môi để kiểm tra, theo dõi việc thực hiện hợp đồng của tư vấn quản lý dự án.

Điều 13. Lập dự án (hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật) đầu tư xây dựng công trình

1. Căn cứ vào quyết định giao kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư, chủ đầu tư tự phê duyệt nhiệm vụ khảo sát và dự toán chi phí lập dự án (bao gồm chi phí khảo sát, đo vẽ hiện trạng, lập thiết kế cơ sở hoặc thiết kế bản vẽ thi công, lập dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình và một số chi phí cần thiết khác).

2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức lập dự án đầu tư hoặc lựa chọn tư vấn lập dự án đầu tư theo quy định tại Điều 5, Điều 53 và Điều 54 của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ; Điều 41 Luật Xây dựng; Mục 1 Chương II của Luật Đấu thầu.

Thời gian lập dự án được tính từ khi có quyết định giao kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư đến khi chủ đầu tư trình duyệt dự án. Thời gian để lập dự án nhóm C không quá 06 (sáu) tháng, cụ thể:

a) Đối với công trình có tổng mức đầu tư dưới 100 (một trăm) triệu đồng, thời gian lập dự án không quá 30 ngày.

b) Đối với công trình có tổng mức đầu tư từ 100 (một trăm) triệu đồng đến dưới 01 (một) tỷ đồng, thời gian lập dự án không quá 60 ngày.

c) Đối với công trình có tổng mức đầu tư từ 01 (một) tỷ đồng đến dưới 07 (bảy) tỷ đồng, thời gian lập dự án không quá 04 (bốn) tháng.

d) Đối với công trình có tổng mức đầu tư từ 07 (bảy) tỷ đồng trở lên, thời gian lập dự án không quá 06 (sáu) tháng.

Trong trường hợp đấu thầu để lựa chọn tư vấn lập dự án hoặc phải tổ chức thi tuyển thiết kế kiến trúc công trình, thời gian lập dự án được kéo dài thêm, nhưng không quá 03 (ba) tháng.

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm hoàn toàn về nội dung, chất lượng và thời gian lập dự án theo quy định nêu trên. Trường hợp thuê tư vấn lập dự án, chủ đầu tư phải có trách nhiệm quy định rõ trong hợp đồng ký kết với đơn vị tư vấn về nội dung, chất lượng và thời gian lập dự án. Trường hợp vi phạm, tùy theo tính chất và mức độ sai phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu dự án bị đình chỉ thực hiện do lỗi của đơn vị tư vấn thì ngoài việc thực hiện các biện pháp chế tài đối với đơn vị tư vấn, chủ đầu tư còn có trách nhiệm thu hồi toàn bộ kinh phí chuẩn bị đầu tư đã được tạm ứng cho đơn vị tư vấn để hoàn trả lại cho ngân sách. Không được sử dụng tiền ngân sách cấp hoặc tiền có nguồn gốc ngân sách để hoàn trả.

3. Căn cứ quyết định giao kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư, quyết định phê duyệt nhiệm vụ khảo sát và dự toán chi phí nghiên cứu lập dự án, quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu, quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn lập dự án (nếu có), hợp đồng kinh tế (nếu có), Kho bạc Nhà nước quận 6 tạm ứng và thanh toán vốn chuẩn bị đầu tư cho chủ đầu tư theo quy định.

Điều 14. Thẩm định thiết kế cơ sở

1. Phòng Quản lý Đô thị tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm C thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (trừ chuyên ngành công nghệ thông tin, bưu chính, viễn thông).

2. Đối với công trình theo quy định phải thẩm định về phòng cháy, chữa cháy, khi thẩm định thiết kế cơ sở, Phòng Quản lý Đô thị có trách nhiệm thẩm định về phương án phòng cháy, chữa cháy.

3. Đối với những nơi chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 được phê duyệt, Phòng Quản lý Đô thị có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân quận văn bản lấy ý kiến của các sở - ngành có liên quan về việc đấu nối các công trình hạ tầng kỹ thuật (nếu cần).

4. Phòng Quản lý Đô thị có trách nhiệm kết luận thiết kế cơ sở đủ điều kiện hay không đủ điều kiện để xem xét phê duyệt cùng với dự án đầu tư xây dựng công trình. Trường hợp không đủ điều kiện xem xét phê duyệt thiết kế cơ sở hoặc cần phải sửa

đổi, bổ sung, hoàn thiện, Phòng Quản lý Đô thị có trách nhiệm thông báo bằng văn bản (chỉ một lần) tất cả các nội dung yêu cầu chủ đầu tư sửa đổi, bổ sung hoàn thiện để đảm bảo thiết kế cơ sở đủ điều kiện xem xét phê duyệt, trong thời gian tối đa không quá 05 (năm) ngày làm việc đối với dự án nhóm C, kể từ khi nhận được hồ sơ trình thẩm định thiết kế cơ sở. Chủ đầu tư có trách nhiệm chỉnh sửa và bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Phòng Quản lý Đô thị trong thời gian không quá 20 (hai mươi) ngày làm việc.

5. Thời gian thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm C được thực hiện không quá 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6. Trường hợp chất lượng hồ sơ được đề nghị thẩm định thiết kế cơ sở không cao, phải điều chỉnh nhiều hơn 02 (hai) lần, nhưng vẫn không đạt yêu cầu, Phòng Quản lý Đô thị được quyền ra văn bản không thẩm định, nhưng vẫn thu lệ phí thẩm định và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về hướng xử lý đối với các trường hợp này.

Điều 15. Thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình

1. Đối với các công trình thuộc hạ tầng xã hội:

a) Chủ đầu tư trực tiếp gửi hồ sơ để lấy ý kiến thẩm định thiết kế cơ sở của Phòng Quản lý Đô thị.

b) Sau khi có ý kiến thẩm định thiết kế cơ sở của Phòng Quản lý Đô thị, chủ đầu tư gửi hồ sơ dự án đến Phòng Tài chính - Kế hoạch để thẩm định.

c) Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ dự án của chủ đầu tư và gửi tới cơ quan có liên quan để lấy ý kiến (khi cần thiết). Sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan có liên quan, Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt dự án.

d) Đối với các dự án đầu tư mua sắm máy móc thiết bị mà không có xây lắp, Phòng Tài chính - Kế hoạch làm đầu mối thẩm định về giá máy móc, thiết bị trước khi chủ đầu tư trình thẩm định dự án. Thời gian để Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định về giá máy móc, thiết bị tối đa không quá 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Căn cứ dự án đầu tư được duyệt, chủ đầu tư chịu trách nhiệm lập và phê duyệt dự toán.

2. Đối với các công trình thuộc hạ tầng kỹ thuật:

Phòng Quản lý Đô thị có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ dự án của chủ đầu tư và gửi tới cơ quan có liên quan để lấy ý kiến (khi cần thiết). Sau khi nhận được ý kiến

của các cơ quan có liên quan, Phòng Quản lý Đô thị thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt dự án.

3. Khi thẩm định dự án, nếu tổng mức đầu tư thực tế vượt hơn so với tổng vốn đầu tư đã được Ủy ban nhân dân quận chấp thuận trong kế hoạch chuẩn bị đầu tư, nhưng giá trị xây lắp và thiết bị vượt không quá 15% so với dự kiến ban đầu, không làm thay đổi tính chất của nhóm dự án và không làm ảnh hưởng đến mục tiêu đầu tư của dự án thì Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý Đô thị được tiếp nhận hồ sơ để thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định dự án và trình duyệt theo quy định. Trường hợp giá trị xây lắp và thiết bị vượt quá 15% so với dự kiến ban đầu, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý Đô thị phải báo cáo Ủy ban nhân dân quận để xin lại chủ trương đầu tư.

4. Trước khi trình duyệt dự án, chủ đầu tư phải thực hiện đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

5. Thời gian thẩm định dự án và quyết định đầu tư:

a) Thời gian thẩm định dự án nhóm C không quá 07 (bảy) ngày làm việc, thời gian quyết định đầu tư dự án nhóm C không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Trường hợp chưa đủ điều kiện để xem xét thẩm định dự án hoặc cần phải sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện dự án, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý Đô thị có trách nhiệm thông báo bằng văn bản (chỉ một lần) tất cả các nội dung yêu cầu chủ đầu tư sửa đổi, bổ sung trong thời gian tối đa không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ dự án.

c) Trường hợp dự án đã chỉnh sửa nhiều hơn 02 (hai) lần, nhưng vẫn không đạt yêu cầu, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý Đô thị ra văn bản không thẩm định nhưng vẫn thu lệ phí thẩm định và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về hướng xử lý đối với trường hợp này.

Điều 16. Thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với các công trình thuộc hạ tầng xã hội) hoặc Phòng Quản lý Đô thị (đối với các công trình thuộc hạ tầng kỹ thuật) để các phòng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý Đô thị có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật của chủ đầu tư và gửi tới cơ quan có liên quan để lấy ý kiến (khi cần thiết). Nội dung báo cáo kinh tế - kỹ thuật của công trình xây dựng bao gồm sự cần thiết phải đầu tư, mục tiêu xây dựng công trình; địa điểm xây dựng; quy mô, công suất; cấp công trình; nguồn kinh phí xây dựng công trình; thời hạn xây dựng; hiệu quả công trình; phòng chống cháy, nổ; bản vẽ thiết kế thi công và dự toán công trình. Sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan có liên quan Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý Đô thị thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình.

Chủ đầu tư không phải lập và phê duyệt dự toán, tổng dự toán sau khi có quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

3. Thời gian thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

Thời gian thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 17. Điều chỉnh, ngừng, đình chỉ dự án đầu tư

1. Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư (hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật):

Khi điều chỉnh dự án (hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật) không làm thay đổi quy mô (công suất, diện tích xây dựng, các hạng mục công trình chính, công trình phụ và các công trình khác), không làm thay đổi mục tiêu đầu tư và không vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt thì chủ đầu tư được phép tự quyết định điều chỉnh dự án (hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật). Trường hợp điều chỉnh dự án (hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật) làm thay đổi thiết kế cơ sở (hoặc thiết kế bản vẽ thi công) về kiến trúc, quy hoạch, quy mô, mục tiêu đầu tư ban đầu hoặc vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt thì chủ đầu tư phải trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định. Những nội dung thay đổi phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định lại. Người quyết định điều chỉnh dự án (hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật) phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

Các cấp có thẩm quyền không được phép điều chỉnh dự án đầu tư đối với các dự án không thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định.

2. Trong quá trình thiết kế (đối với công trình phải lập dự án đầu tư), nếu tổng dự toán sau khi thẩm định vượt tổng mức đầu tư được duyệt thì chủ đầu tư phải xem xét điều chỉnh lại thiết kế, tổng dự toán và báo cáo lại Chủ tịch Ủy ban nhân dân

quận; nếu điều chỉnh lại thiết kế mà tổng dự toán vẫn vượt tổng mức đầu tư thì phải trình phê duyệt lại dự án. Trường hợp tổng dự toán không vượt tổng mức đầu tư nhưng có sự thay đổi về cơ cấu vốn so với tổng mức đầu tư được duyệt, chủ đầu tư báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận chấp thuận bằng văn bản trước khi phê duyệt tổng dự toán và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3. Dự án đầu tư được điều chỉnh khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Bị ảnh hưởng bởi thiên tai như: động đất, bão, lũ, lụt, sóng thần; dịch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác;

b) Xuất hiện các yếu tố đem lại hiệu quả cao hơn cho dự án;

c) Khi quy hoạch xây dựng thay đổi trực tiếp ảnh hưởng đến địa điểm, quy mô, tính chất, mục tiêu của dự án.

4. Dự án bị xử lý hủy bỏ hoặc ngừng trong các trường hợp sau:

a) Dự án sẽ bị hủy bỏ (hoặc giao cho chủ đầu tư khác thực hiện) nếu sau 12 (mười hai) tháng kể từ ngày quyết định đầu tư, chủ đầu tư không thực hiện triển khai các bước tiếp theo mà không có ý kiến chấp thuận của cơ quan quyết định đầu tư.

b) Dự án bị ngừng nếu chủ đầu tư tự thay đổi mục tiêu của dự án mà không được người có thẩm quyền cho phép bằng văn bản và chỉ được tiếp tục triển khai thực hiện sau khi làm rõ nguyên nhân, đánh giá lại hiệu quả đầu tư trình người có thẩm quyền quyết định đầu tư xem xét và cho phép thực hiện.

c) Mọi thiệt hại do dự án thực hiện triển khai chậm hoặc bị hủy bỏ hoặc thực hiện sai so với quyết định đầu tư, chủ đầu tư phải làm rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể có liên quan và báo cáo người có thẩm quyền để xử lý bồi thường theo pháp luật.

Chương IV

GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN ĐẦU TƯ VÀ THI CÔNG

Điều 18. Về lập và phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán, tổng dự toán

1. Thời gian để lựa chọn tư vấn lập thiết kế kỹ thuật, dự toán, tổng dự toán:

Đối với trường hợp chỉ định thầu, tối đa không quá 01 (một) tháng; đối với trường hợp đấu thầu, tối đa không quá 03 (ba) tháng, kể từ khi có quyết định đầu tư và có quyết định giao vốn của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian thực hiện hoàn thành việc lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán, tổng dự toán không quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.

Riêng đối với trường hợp phải thiết kế ba bước, thời gian thực hiện hoàn thành các nội dung trên được kéo dài thêm 03 (ba) tháng.

3. Chủ đầu tư tự tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán, tổng dự toán theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ và gửi các quyết định phê duyệt đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Phòng Quản lý Đô thị, Phòng Tài chính - Kế hoạch trong thời gian tối đa không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt.

Điều 19. Về công tác đấu thầu

1. Khi có quyết định phê duyệt thiết kế dự toán và tổng dự toán, chủ đầu tư tổ chức lập kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, tiêu chuẩn đánh giá xét thầu, thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt (trừ các trường hợp được chỉ định thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 Luật Đấu thầu, nhưng chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình theo quy định tại Điều 61 Luật Đấu thầu). Sau khi có quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, tiêu chuẩn đánh giá xét thầu, chủ đầu tư tổ chức đấu thầu theo quy định và thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt kết quả đấu thầu.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, tiêu chuẩn xét thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu của chủ đầu tư, trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt.

3. Quy định về thời gian trong đấu thầu thực hiện theo Điều 31 Luật Đấu thầu.

Điều 20. Về công tác thi công

1. Khi có quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu, chủ đầu tư tổ chức thương thảo hợp đồng với nhà thầu trúng thầu, đồng thời ký kết hợp đồng với các đơn vị tư vấn giám sát, bảo hiểm công trình, kiểm định chất lượng công trình và tổ chức thi công theo quy định.

2. Chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị tạm ứng, thanh toán kinh phí cho công trình theo quy định tại Thông tư số 27/2007/TT-BTC ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3. Trước khi khởi công xây dựng công trình, chủ đầu tư phải có giấy phép xây dựng theo quy định. Các nội dung về giấy phép xây dựng thực hiện đúng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005; khoản 9

Điều 1 Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ và theo Thông tư số 02/2007/TT-BXD ngày 14 tháng 02 năm 2007 của Bộ Xây dựng.

4. Khi công trình hoàn thành, chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện nghiệm thu nội bộ các hạng mục công trình trước khi nhà thầu thi công phát hành phiếu yêu cầu chủ công trình nghiệm thu. Sau khi nhà thầu thi công có biên bản nghiệm thu nội bộ, chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu công trình theo quy định.

Chương V

GIẢI ĐOẠN QUYẾT TOÁN CÔNG TRÌNH

Điều 21. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1. Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng, chủ đầu tư hoàn thành hồ sơ quyết toán và chuyển đến Kho bạc Nhà nước quận 6 (hoặc chuyển đến Kho bạc Nhà nước thành phố đối với các công trình thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố) để được kiểm tra đối chiếu số liệu cấp vốn, cho vay, thanh toán vốn đầu tư. Riêng đối với các dự án chỉ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật thì thời hạn để hoàn thành hồ sơ quyết toán là 03 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

2. Căn cứ hồ sơ đề nghị thanh toán do chủ đầu tư gửi đến, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Kho bạc Nhà nước quận 6 (hoặc Kho bạc Nhà nước thành phố đối với các công trình thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố) hoàn thành việc đối chiếu số liệu cấp vốn, cho vay, thanh toán vốn đầu tư.

3. Chậm nhất là 20 ngày kể từ khi Kho bạc Nhà nước quận 6 (hoặc Kho bạc Nhà nước thành phố đối với các công trình thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố) có thông báo kết quả kiểm tra chấp nhận số liệu thanh toán vốn đầu tư, chủ đầu tư phải hoàn tất thủ tục và nộp hồ sơ quyết toán cho Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Điều 22. Quyết toán vốn đầu tư

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt quyết toán vốn đầu tư các dự án do Ủy ban nhân dân quận quyết định đầu tư theo đúng quy định tại Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính.

2. Thời gian thẩm tra, phê duyệt quyết toán giá trị công trình không quá 04 tháng. Riêng đối với các dự án chỉ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật thì thời gian thẩm tra quyết toán giá trị công trình không quá 03 tháng.

3. Chủ đầu tư tổ chức kiểm toán công trình khi có yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

Điều 23. Quản lý chất lượng công trình xây dựng

1. Các chủ đầu tư phải tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm theo đúng quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng từ khi có chủ trương, đến khi thực hiện khảo sát, lập dự án hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thi công và bảo hành, bảo trì công trình xây dựng theo đúng nội dung Nghị định số 209/2004/NĐ-CP.

2. Phòng Quản lý Đô thị có trách nhiệm quản lý nhà nước, tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận về quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các dự án do Ủy ban nhân dân quận quyết định đầu tư hoặc cấp giấy phép xây dựng.

a) Hàng năm, Phòng Quản lý Đô thị quận - cơ quan được giao trách nhiệm quản lý chất lượng công trình nêu trên phải lập kế hoạch kiểm tra chất lượng công trình và tổ chức thực hiện. Sau khi có kết quả kiểm tra chất lượng công trình, Phòng Quản lý Đô thị tham mưu Ủy ban nhân dân quận báo cáo hàng quý và báo cáo tổng hợp 6 tháng, cả năm gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố; thời gian gửi báo cáo cho Sở Xây dựng, đối với báo cáo quý không quá ngày 25 tháng thứ 3 của quý, không quá ngày 25 tháng 06 và ngày 25 tháng 12 đối với báo cáo tổng hợp 6 tháng, cả năm.

b) Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ khi có phản ánh bằng văn bản của cá nhân, tổ chức hoặc phản ánh của các cơ quan thông tin đại chúng về chất lượng xây dựng công trình cụ thể, Phòng Quản lý Đô thị phải thực hiện việc kiểm tra hiện trường; sau khi kiểm tra có báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân quận các biện pháp xử lý (nếu có vi phạm), đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân quận văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan chức năng theo quy định và trả lời cho cá nhân, tổ chức phản ánh.

3. Các cá nhân và tổ chức có liên quan thực hiện quản lý tiến độ, khối lượng thi công, an toàn lao động, môi trường xây dựng theo quy định tại các Điều 31, Điều 32, Điều 33 và Điều 34 của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ.

Điều 24. Giám sát, đánh giá đầu tư

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ giám sát đánh giá đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện giám sát đánh giá đầu tư; tổng hợp báo cáo công tác giám sát đánh giá đầu tư gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo định kỳ.

2. Các chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư đối với dự án được giao làm chủ đầu tư và định kỳ hàng quý, 6 tháng và cả năm báo cáo về Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp tham mưu gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Về công tác giám sát của cộng đồng: thực hiện theo nội dung quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KHĐT-UBTUMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng và Chỉ thị số 34/2006/CT-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức thực hiện công tác giám sát của cộng đồng theo quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Chương VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 25. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định.

Điều 26. Các quy định khác trái với quy định tại Quy trình này đều bị bãi bỏ. Các vấn đề vướng mắc (nếu có) nảy sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Quy trình này liên quan đến lĩnh vực thuộc chức năng cơ quan chuyên môn nào, cơ quan đó có ý kiến đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét chỉ đạo giải quyết. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm tổng hợp các vướng mắc, cập nhật quy định hiện hành và tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận kịp thời điều chỉnh bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Thị Thu Vân

QUẬN PHÚ NHUẬN

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2007/NQ-HĐND

Phú Nhuận, ngày 21 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Ngày 21 tháng 12 năm 2007 tại kỳ họp lần thứ 9 Hội đồng nhân dân quận Phú Nhuận khóa IX;

Sau khi xem xét các Báo cáo của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận và các ngành về kết quả thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân năm 2007 và chương trình hoạt động năm 2008; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2007 và dự kiến phân bổ ngân sách năm 2008, Tờ trình về danh mục đầu tư xây dựng cơ bản năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận; Báo cáo giám sát và thẩm định của hai Ban Hội đồng nhân dân cùng phát biểu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận;

Qua ý kiến thảo luận đóng góp của các đại biểu tham dự kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

1. Nhất trí với các báo cáo của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận và các ngành về kết quả thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân năm 2007 và chương trình hoạt động năm 2008; Báo cáo tình hình thực hiện chương trình giám sát năm 2007 và kế hoạch giám sát năm 2008 của Thường trực Hội đồng nhân dân và hai Ban Hội đồng nhân dân quận.

- Thống nhất với nội dung Báo cáo của Ủy ban nhân dân quận về danh mục đầu tư xây dựng cơ bản thuộc vốn ngân sách Nhà nước năm 2008.

2. Để thực hiện và hoàn thành Nghị quyết Hội đồng nhân dân quận, trong năm 2008 cần tập trung vào một số chỉ tiêu và biện pháp trọng tâm cụ thể như sau:

2.1. Về kinh tế:

- Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng trên 9%; dịch vụ - thương mại đạt giá trị tăng trưởng trên 30% so với cùng kỳ.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn quận là 503,98 tỷ đồng, tăng 43,45% so với dự toán năm 2007. Tổng chi ngân sách quận là 168,049 tỷ đồng (chưa bao gồm chi đầu tư phát triển phân cấp cho quận) tăng 20,9%.

- Bảo đảm cân đối thu chi ngân sách nhà nước, phân bổ và quản lý sử dụng ngân sách đúng quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Ưu tiên chi ngân sách đầu tư cho những dự án trọng điểm và cấp thiết, đảm bảo tốc độ tăng chi đầu tư phát triển cao hơn năm trước và cao hơn tốc độ tăng chi thường xuyên. Quản lý và khai thác có hiệu quả các nguồn thu thuế trên cơ sở huy động đúng mức các khoản thu theo luật định và tạo động lực để sản xuất kinh doanh phát triển.

- Tập trung thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư những dự án liên quan đến việc phát triển các ngành tài chính, ngân hàng, trung tâm thương mại, công nghệ thông tin, dịch vụ địa ốc, cho thuê văn phòng và nhà ở cao cấp, khách sạn đạt chuẩn du lịch... Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, bảo đảm sự phát triển ổn định và bền vững.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động các Hợp tác xã. Tuyên truyền hỗ trợ các đơn vị kinh tế. Đổi mới công tác thanh tra, công tác hậu kiểm một cách toàn diện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển, sản xuất kinh doanh ổn định và lâu dài trên địa bàn quận.

2.2. Về xây dựng cơ bản và quản lý đô thị:

- Thực hiện tổng vốn đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2008 thuộc nguồn vốn ngân sách là 202 tỷ đồng. Trong đó: nguồn vốn ngân sách tập trung thành phố là 111,7 tỷ đồng, nguồn vốn thành phố phân cấp quận quản lý là 20 tỷ đồng, ngân sách quận chi đầu tư là 12,164 tỷ đồng, nguồn thu vượt dự toán tiền sử dụng đất là 40 tỷ đồng, vốn đảm bảo giao thông 8,790 tỷ đồng, nguồn vốn sửa chữa vừa và nhỏ đường bộ (Sở Giao thông - Công chính) là 5,525 tỷ đồng và kinh phí chi thường xuyên duy tu là 4,455 tỷ đồng.

- Tiếp tục phấn đấu mỗi phường có ít nhất 01 công trình mở rộng hẻm theo phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

- Phối hợp với ngành chức năng cải tạo và phát triển mạng lưới cấp thoát nước bảo đảm cung cấp đủ nước sạch cho dân cư, đạt 100% số hộ dân trên địa bàn được sử dụng nước sạch trong sinh hoạt.

- Nâng cao năng lực trách nhiệm của cơ quan quản lý dự án, thực hiện nghiêm trình tự đầu tư xây dựng cơ bản. Tập trung quản lý, điều hành dự án đạt hiệu quả cao về chất lượng với chi phí xây dựng hợp lý. Thực hiện tốt khâu tuyển chọn đơn vị tham gia tư vấn thiết kế, nâng cao chất lượng công tác đấu thầu. Tăng cường công tác giám sát thi công, quản lý chặt về chất lượng các công trình và có các biện pháp chế tài khả thi để đảm bảo số lượng danh mục, tiến độ thực hiện các dự án trong năm.

- Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn quận và 15 phường giai đoạn 2006 - 2010, định hướng đến năm 2020. Quy hoạch chi tiết về xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 phù hợp với quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 của quận. Tăng cường công tác quản lý sau quy hoạch. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong quy hoạch kiến trúc đô thị, bảo vệ môi trường và thường xuyên kiểm tra, kiên quyết xử lý sai phạm nhằm nâng cao ý thức trong cộng đồng dân cư.

2.3. Về văn hóa - xã hội:

- Phấn đấu đạt 100% số trẻ 5 tuổi đi học mẫu giáo. Hiệu suất đào tạo bậc tiểu học đạt 98,5%, bậc trung học cơ sở đạt 90%. Phấn đấu tỷ lệ học 02 buổi/ngày ở bậc tiểu học là 82% và trung học cơ sở là 80%.

- Phấn đấu trên 90% hộ đạt chuẩn mực Gia đình văn hóa (đánh giá theo tiêu chuẩn mới); 44/62 khu phố được công nhận Khu phố văn hóa; phấn đấu từ 01 đến 02 phường đạt chuẩn Phường văn hóa; 90% cơ quan đạt tiêu chuẩn công sở văn minh - sạch đẹp - an toàn; 35/36 trường học đạt chuẩn trường có đời sống văn hóa tốt; 01 chợ đạt chuẩn chợ văn minh thương nghiệp.

- Giới thiệu và giải quyết việc làm cho 5.700 lao động trên địa bàn quận.

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi thấp hơn 5%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quy hoạch chi tiết địa điểm trường lớp và Đề án xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn quận đến năm 2010. Quan tâm đến chất lượng dạy và học, chống tư tưởng chạy theo thành tích; tăng cường quản lý các điểm, nhóm trẻ, mẫu giáo... Phấn đấu thành lập thêm Trung tâm học tập cộng đồng tại một số phường; thực hiện chương trình

quản lý, đào tạo nghề và giải quyết việc làm giai đoạn 2007 - 2010 nhằm từng bước định hướng hoạt động dạy nghề, gắn kết đào tạo nghề với nhu cầu thực tế.

- Hoàn chỉnh Đề án quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở vật chất ngành y tế trên địa bàn quận; thực hiện tốt các chương trình chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, chú ý quan tâm các đối tượng thuộc diện chính sách, người nghèo. Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động của mạng lưới y tế tư nhân. Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm Y tế Dự phòng trong lĩnh vực vệ sinh phòng dịch, an toàn thực phẩm và phòng chống HIV/AIDS. Thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%.

- Giữ vững thành quả của phong trào xóa đói giảm nghèo, tăng tỷ lệ hộ nghèo có mức thu nhập trên 8 triệu đồng/người/năm là 0,5% trên tổng số hộ trong toàn quận; xây dựng các giải pháp khả thi, phù hợp để giúp những người nghèo tự vượt khó vươn lên. Gắn việc cho vay vốn với công tác giải quyết việc làm, các chính sách ưu đãi xã hội, tiến hành ủy thác vốn cho các tổ chức đoàn thể dưới hình thức Tổ giảm nghèo và có biện pháp giảm tỷ lệ nợ quá hạn xuống mức 5%. Tiếp tục quan tâm thực hiện tốt chương trình hỗ trợ phát triển đời sống cộng đồng người Chăm, tạo sự an tâm phấn khởi trong cộng đồng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tại địa phương.

- Tuyên truyền vận động nhân dân trên địa bàn có ý thức thực hiện năm “Nếp sống văn minh đô thị” nhằm góp phần xây dựng quận, thành phố văn minh hiện đại.

2.4. Về nội chính và quản lý nhà nước:

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu; phát triển luân phiên dân quân tự vệ đạt 2,3%, trong đó dân quân đạt 1,9% (so với dân số); đảng viên dân quân tự vệ đạt từ 10 - 13%, trong đó đảng viên dân quân đạt từ 7% trở lên. Phân đấu nâng thành tích Hội thao Quốc phòng cấp thành phố so với năm 2007 và tổ chức tốt công tác diễn tập năm 2008 theo chỉ đạo của Thành phố.

- Tiếp tục kiểm chế, phân đấu kéo giảm số vụ phạm pháp hình sự. Nâng tỷ lệ phá án phạm pháp hình sự đạt từ 60% trở lên. Nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị nghiệp vụ và Công an các phường nhằm đảm bảo tốt an ninh trật tự trên địa bàn quận. Thường xuyên kiểm tra xử lý và tuyên truyền phát động nhân dân phòng, chống cháy nổ. Tổ chức tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP của Chính phủ về đảm bảo trật tự an toàn giao thông; phân đấu kéo giảm 5% số vụ tai nạn giao thông, số người chết giảm 5%, số người bị thương giảm 10%.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn củng cố bộ máy. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức toàn quận. Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 tại các phường. Gắn liền công tác cải cách hành chính với công tác tiếp công dân và việc nâng cao hiệu lực quản lý hành chính nhà nước. Nhanh chóng đưa Cổng thông tin tích hợp của quận đi vào hoạt động.

- Tăng cường công tác kiểm tra các lĩnh vực như xây dựng cơ bản, đấu thầu, bất động sản, ngân hàng, tài chính... Tập trung giải quyết đúng hạn định đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và tăng cường kiểm tra, giám sát việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, công tác tiếp công dân tại các đơn vị trực thuộc quận và Ủy ban nhân dân 15 phường. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện:

Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân quận phối hợp kiểm tra, giám sát và đề xuất chấn chỉnh kịp thời những sai sót trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân quận đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, các đoàn thể hợp tác chặt chẽ với các cơ quan của chính quyền để tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng thực hiện Nghị quyết nhằm góp phần ổn định và cải thiện đời sống tinh thần, vật chất của nhân dân quận nhà.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận khóa IX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Thế Lưu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2007/NQ-HĐND

Phú Nhuận, ngày 21 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về Chương trình giám sát năm 2008
của Hội đồng nhân dân quận Phú Nhuận**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết phương hướng nhiệm vụ kinh tế - xã hội quận năm 2008 và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân quận tiến hành giám sát các nội dung sau đây và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân quận:

- Khảo sát hoạt động Hội đồng nhân dân phường trong việc xây dựng kế hoạch khảo sát, giám sát trong việc thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân dân quận.

- Thực hiện quy trình giải quyết hồ sơ của dân trong cải cách hành chính ở một số phường và quận.

- Quy trình, tiến độ thực hiện và chất lượng các công trình, dự án trên địa bàn quận.

Điều 2. Giao các Ban Hội đồng nhân dân quận tiến hành giám sát các nội dung sau đây và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân quận:

2.1. Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân quận:

- Khảo sát việc tổ chức thực hiện chương trình phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên một số lĩnh vực thu - chi ngân sách và việc mua sắm tài sản công.

- Việc tiếp và giải quyết những khiếu nại, tố cáo của công dân ở một số phường và phòng - ban quận.

- Hoạt động của các đơn vị: Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án và Thi hành án Dân sự quận.

- Khảo sát việc xử lý tin báo tội phạm tại các phường.

2.2. Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận:

- Khảo sát hoạt động tại Trung tâm Thể dục Thể thao.

- Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tính hiệu quả trong đầu tư xây dựng và sử dụng tài sản công ở một số đơn vị.

- Thực hiện mở rộng hẻm theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

- Xây dựng phường, khu phố văn hóa, chợ văn minh thương nghiệp, việc thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo.

- Khảo sát việc thực hiện quy hoạch phát triển các ngành kinh tế trên địa bàn.

- Việc thực hiện các khoản thu trong dân và việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục tại các trường.

- Việc quyết toán thu - chi và dự toán phân bổ ngân sách hàng năm.

Điều 3. Trên cơ sở Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận và căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân quận chủ động xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình giám sát theo Nghị quyết giám sát đã được thông qua.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân quận tổ chức thực hiện Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân quận; điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của hai Ban Hội đồng nhân dân; tổ chức phân công các đại biểu Hội đồng nhân dân quận trong việc thực hiện công tác giám sát.

Điều 4. Các cơ quan chuyên môn nằm trong kế hoạch giám sát tạo điều kiện và chuẩn bị báo cáo, cung cấp tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân quận theo đúng quy định; có kiến nghị, giải trình và báo cáo kết quả thực hiện với đoàn giám sát.

Điều 5. Thường trực Hội đồng nhân dân quận xem xét báo cáo tổng hợp hoạt động giám sát của hai Ban Hội đồng nhân dân quận 06 tháng đầu năm 2008 tại kỳ

họp thứ 10 của Hội đồng nhân dân quận khóa IX và tổng họp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận năm 2008 tại kỳ họp thường lệ lần thứ 11 của Hội đồng nhân dân quận khóa IX.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận khóa IX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Thế Lưu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2007/NQ-HĐND

Phú Nhuận, ngày 21 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về tình hình thực hiện ngân sách quận năm 2007,
dự toán ngân sách năm 2008**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 137/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2008;

Sau khi xem xét Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2007 và dự toán ngân sách năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận, Báo cáo thẩm định của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Về thực hiện ngân sách quận năm 2007

Căn cứ Nghị quyết số 43/2006/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân quận Phú Nhuận khóa IX thông qua dự toán và phân bổ ngân sách năm 2007, Hội đồng nhân dân quận Phú Nhuận ghi nhận:

Trong năm 2007, Ủy ban nhân dân quận đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2007 và đạt được những kết quả khả quan. Ước thu vượt dự toán, đảm bảo nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên... tạo thuận điều kiện thuận lợi cho sản xuất - kinh doanh phát triển theo đúng

định hướng cơ cấu kinh tế, giữ được sự ổn định trên các lĩnh vực an ninh chính trị và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận.

Điều 2. Về dự toán ngân sách năm 2008

1. Về thu ngân sách:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn theo Pháp lệnh: 503,980 tỷ đồng, tăng 43,45% so với cùng kỳ.

* Tổng thu ngân sách quận: 168,049 tỷ đồng.

Các nguồn thu gồm:

- Thuế công thương nghiệp: 378,500 tỷ đồng;

- Lệ phí trước bạ: 72 tỷ đồng;

- Thuế thu nhập: 6,900 tỷ đồng;

- Thu tiền sử dụng đất: 1 tỷ đồng;

- Thu tiền thuê đất: 7 tỷ đồng;

- Thuế nhà đất: 3 tỷ đồng;

- Thuế chuyên quyền sử dụng đất: 27 tỷ đồng;

- Thu phí, lệ phí: 4,880 tỷ đồng;

- Thu khác: 3,700 tỷ đồng.

2. Về chi ngân sách:

* Tổng chi ngân sách quận: 168,049 tỷ đồng.

(chưa bao gồm chi đầu tư phát triển phân cấp cho quận).

- Chi đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách quận: 12,164 tỷ đồng.

- Chi thường xuyên: 126,369 tỷ đồng.

- Dự phòng phí: 6,129 tỷ đồng.

- Dự kiến chi tăng lương: 23,387 tỷ đồng.

Điều 3. Thông qua các giải pháp thực hiện dự toán và phân bổ ngân sách do Ủy ban nhân dân quận trình Hội đồng nhân dân quận. Căn cứ vào Nghị quyết này, Ủy ban nhân dân quận giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước cho từng cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và 15 phường theo đúng quy định.

Điều 4. Giám sát việc thực hiện dự toán và phân bổ ngân sách Nhà nước năm 2008

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân quận, Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân quận giám sát việc thực hiện ngân sách năm 2008 trên các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận khóa IX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Thế Lưu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2007/NQ-HĐND

Phú Nhuận, ngày 21 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2007
và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2008**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xét Tờ trình số 869/TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2007 và dự kiến kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2008,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục bổ sung và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách là 32.004.600.000 đồng với 82 công trình năm 2007 bao gồm:

Vốn thành phố đầu tư phân cấp năm 2007 tổng mức đầu tư là 19.014.000.000 đồng với 21 công trình (có danh mục đính kèm).

Vốn ngân sách quận năm 2007 tổng mức đầu tư là 12.143.400.000 đồng với 57 công trình (có danh mục đính kèm).

Vốn khấu hao sửa chữa nhà năm 2007 tổng mức đầu tư là 6.200.000 đồng với 03 công trình (có danh mục đính kèm).

Vốn đảm bảo an toàn giao thông (Sở Giao thông - Công chính chuyển về) năm 2007 tổng mức đầu tư là 841.000.000 đồng với 01 công trình (có danh mục đính kèm).

Điều 2. Thông qua danh mục kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn

vốn ngân sách quận Phú Nhuận năm 2008 là 90.934.000.000 đồng với 56 công trình.
Bao gồm:

1. Vốn thành phố đầu tư phân cấp quận quản lý năm 2008 tổng mức đầu tư là 20.000.000.000 đồng với 7 công trình (có danh mục đính kèm).
2. Vốn từ nguồn thu vượt dự toán tiền sử dụng đất năm 2008 tổng mức đầu tư là 40.000.000.000 đồng với 12 công trình (có danh mục đính kèm).
3. Vốn ngân sách quận năm 2008 tổng mức đầu tư là 12.164.000.000 đồng với 27 công trình (có danh mục đính kèm).
4. Vốn đảm bảo an toàn giao thông (Sở Giao thông - Công chính chuyển về) năm 2008 tổng mức đầu tư là 8.790.000.000 đồng với 03 công trình (có danh mục đính kèm).
5. Vốn sửa chữa vừa và nhỏ đường bộ (thành phố chuyển về) năm 2008 tổng mức đầu tư là 5.525.000.000 đồng với 07 công trình (có danh mục đính kèm).
6. Kinh phí chi thường xuyên ngân sách quận năm 2008 tổng mức đầu tư là 4.455.000.000 đồng cho hoạt động duy tu.

Điều 3. Ủy ban nhân dân quận căn cứ vào danh mục công trình đã được Hội đồng nhân dân quận thông qua có kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận khóa IX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Thế Lưu

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 8.233.686

Fax: (84.8) 8.233.694

Email: ttcb@tphcm.gov.vn

In tại Công ty TNHH 1 thành viên in Người Lao Động

Giá: 5.000 đồng